

TTĐT (2)

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

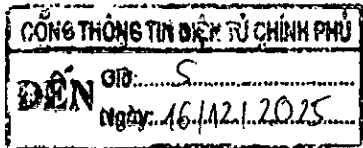
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2715/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 13 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện các khuyến nghị của Ủy ban Nhân quyền Liên hợp quốc đối với Báo cáo lần thứ tư của Việt Nam về thực hiện Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị



THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025; Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Điều ước quốc tế ngày 09 tháng 4 năm 2016;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp tại Tờ trình số 767/TTr-BTP-m ngày 05 tháng 11 năm 2025,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện các khuyến nghị của Ủy ban Nhân quyền Liên hợp quốc (Ủy ban Nhân quyền) đối với Báo cáo lần thứ tư của Việt Nam về thực hiện Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị (sau đây gọi là Kế hoạch) và Phụ lục được ban hành kèm theo Quyết định này, với những nội dung cơ bản như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xác định rõ nội dung công việc, lộ trình thực hiện nhằm triển khai hiệu quả các khuyến nghị của Ủy ban Nhân quyền và các quy định của Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị (Công ước ICCPR) gắn kết với quá trình hoàn thiện thể chế, pháp luật, nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về các quyền dân sự và chính trị phù hợp với Hiến pháp và điều kiện kinh tế - xã hội của Việt Nam; hướng đến những kết quả cụ thể và thực chất trong công tác bảo đảm và thúc đẩy quyền dân sự và chính trị tại Việt Nam.

- Nâng cao hiệu quả điều phối, theo dõi và báo cáo việc thực hiện các khuyến nghị của Ủy ban Nhân quyền, bảo đảm việc thực hiện đạt kết quả tốt phục vụ công tác báo cáo giữa kỳ và báo cáo quốc gia thực hiện Công ước ICCPR giai đoạn tiếp theo.

- Thúc đẩy hợp tác quốc tế, bảo đảm các yêu cầu đối ngoại, đối nội, bảo đảm an ninh quốc gia, an ninh chính trị nội bộ và tính chủ động trong quá trình triển khai thực hiện các khuyến nghị của Ủy ban Nhân quyền.

2. Yêu cầu

- Việc tổ chức, thực hiện Kế hoạch phải bám sát, phù hợp với quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về các nội dung có liên quan; phù hợp với các quy định của Hiến pháp năm 2013 (sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 203/2025/QH15 của Quốc hội) và Chương VIII của Luật Điều ước quốc tế năm 2016. Đối với các khuyến nghị có liên quan đến công tác xây dựng pháp luật cần gắn kết với các Chương trình lập pháp hằng năm.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các bộ, ngành, cơ quan có liên quan và bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các ngành, các cấp; bảo đảm tính khả thi về thời gian và nguồn lực; tăng cường hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan trong quá trình triển khai và có sự đôn đốc, giám sát thường xuyên, kịp thời để đảm bảo đúng tiến độ, hiệu quả, toàn diện và đồng bộ.

- Việc thực hiện các khuyến nghị của Ủy ban Nhân quyền phải đảm bảo hiệu quả, gắn kết và lồng ghép với việc thực hiện các kế hoạch, đề án, chiến lược quốc gia; chương trình mục tiêu quốc gia về quyền con người, quyền công dân khác, các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đang được triển khai thực hiện cũng như việc thực hiện các điều ước quốc tế về quyền con người mà Việt Nam là thành viên.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tiếp tục rà soát, nghiên cứu nội luật hóa và hoàn thiện khuôn khổ pháp luật nhằm thực hiện Công ước ICCPR

a) Tiếp tục rà soát quy định pháp luật và đề xuất phương án hoàn thiện nhằm thực hiện tốt hơn các quy định của Công ước ICCPR, trong đó chú trọng đánh giá tính tương thích giữa quy định tại các dự thảo luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội với các quy định của Công ước ICCPR.

b) Nghiên cứu đề xuất hoàn thiện khuôn khổ pháp luật nhằm tiếp tục thực hiện tốt hơn các quy định của Công ước ICCPR, bao gồm các quy định về bảo đảm quyền dân sự và chính trị trong một số lĩnh vực, chống phân biệt đối xử và hạn chế quyền dân sự và chính trị.

2. Tăng cường hiệu quả thực thi các quy định pháp luật về quyền dân sự và chính trị

a) Xây dựng và triển khai hiệu quả các Chương trình, Kế hoạch thúc đẩy thực hiện bình đẳng giới, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới, Chương trình

hành động quốc gia về Phụ nữ, hòa bình, an ninh; xóa bỏ định kiến, phân biệt đối xử với phụ nữ và các nhóm dễ bị tổn thương khác (trong đó lưu ý tới nhóm người khuyết tật, trẻ em, người dân tộc thiểu số, người đồng tính – song tính – chuyển giới – liên giới).

b) Triển khai có hiệu quả các Chiến lược, Kế hoạch quốc gia có liên quan đến bảo đảm các quyền dân sự và chính trị như Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu giai đoạn đến năm 2050; Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030; Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030; Chương trình mục tiêu quốc gia phòng chống ma túy đến năm 2030; Chiến lược quốc gia về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng trí tuệ nhân tạo đến năm 2030,...

c) Nâng cao hiệu quả tiếp nhận, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo hướng thuận tiện, an toàn và tăng tỷ lệ giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến các vi phạm quyền dân sự và chính trị của các cá nhân để đảm bảo tốt hơn quyền khiếu nại, tố cáo.

d) Tăng cường và nâng cao hiệu quả thi hành các quyền dân sự và chính trị trong hoạt động tổ tụng hình sự, thi hành án hình sự.

đ) Thúc đẩy và nâng cao các hoạt động hỗ trợ bảo vệ các quyền dân sự và chính trị.

e) Tăng cường chất lượng hoạt động hỗ trợ cho nạn nhân, bồi thường thiệt hại do hành vi vi phạm quyền dân sự và chính trị gây ra.

g) Tăng cường và nâng cao hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát, thống kê, phân tích số liệu theo các tiêu chí như giới tính, dân tộc, tôn giáo... về tình hình thi hành các quyền dân sự và chính trị.

3. Tăng cường giáo dục, tuyên truyền, phổ biến, đào tạo và nâng cao nhận thức về các quyền dân sự và chính trị theo Công ước ICCPR

a) Triển khai hiệu quả Đề án truyền thông về quyền con người ở Việt Nam (ban hành kèm theo Quyết định số 1079/QĐ-TTg ngày 14/09/2022 của Thủ tướng Chính phủ), trong đó tập trung vào Công ước ICCPR và kết quả thực thi (thành tựu và nỗ lực) ở Việt Nam, kết quả Phiên đối thoại với nội dung và hình thức phù hợp; nghiên cứu xây dựng các đề án, chương trình truyền thông, phổ biến các quy định pháp luật về quyền dân sự, chính trị.

b) Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, đào tạo, bồi dưỡng nội dung Công ước ICCPR, các Bình luận chung, Báo cáo quốc gia lần thứ tư và tài liệu liên quan, Bản khuyến nghị của Ủy ban Nhân quyền tới các đối tượng phù hợp.

c) Thực hiện tuyên truyền, phổ biến tới người dân (bao gồm cả người bị tạm giữ, tạm giam, phạm nhân, người đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành

chính đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc) để nâng cao hiểu biết, nhận thức về các quyền dân sự, chính trị.

d) Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về các quy định của Công ước ICCPR cho cán bộ lãnh đạo, quản lý, công chức, viên chức các cấp trong hệ thống chính trị; tiếp tục triển khai các hội nghị, hội thảo, tập huấn trên cơ sở Đề án đưa nội dung quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân (ban hành kèm theo Quyết định số 1309/QĐ-TTg ngày 05/9/2017 của Thủ tướng Chính phủ).

4. Các hoạt động hợp tác quốc tế, nghiên cứu các điều ước quốc tế có liên quan và thực hiện các nghĩa vụ báo cáo định kỳ theo quy định của Công ước ICCPR và khuyến nghị của Ủy ban Nhân quyền

a) Thực hiện cơ chế báo cáo, thông báo định kỳ về tình hình thực hiện Công ước ICCPR và khuyến nghị theo yêu cầu của Ủy ban Nhân quyền.

b) Tăng cường hợp tác quốc tế để triển khai hiệu quả Công ước ICCPR và các khuyến nghị của Ủy ban Nhân quyền, trong đó có tham gia các Phiên họp của Ủy ban Nhân quyền, Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc và các cơ chế nhân quyền khác của Liên hợp quốc.

c) Tiếp tục nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế về cơ quan nhân quyền quốc gia (với nguồn lực tài chính và nhân lực phù hợp), làm cơ sở đưa ra các đề xuất phù hợp với điều kiện kinh tế, văn hóa, xã hội của Việt Nam và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

d) Nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế trong thực hiện Công ước ICCPR, các điều ước quốc tế khác về quyền con người và khả năng gia nhập các điều ước quốc tế có liên quan nhằm đảm bảo tốt hơn các quyền dân sự và chính trị.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở các nhiệm vụ, giải pháp và các nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục kèm theo Quyết định này, căn cứ phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, các bộ, ngành, cơ quan có liên quan và địa phương chủ động rà soát, xây dựng Kế hoạch thực hiện Quyết định này trước ngày 01/3/2026, gửi về Bộ Tư pháp để tổng hợp, theo dõi. Trong quá trình thực hiện, các bộ, ngành, cơ quan có liên quan và các địa phương nghiên cứu các bình luận, khuyến nghị của Ủy ban Nhân quyền để thống nhất về nhận thức và khẩn trương triển khai các nội dung hoạt động trong Kế hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt bảo đảm tiến độ đề ra; tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về các thành tựu trong công tác quyền con người cho cán bộ, nhân dân; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý các hành vi vi phạm các quyền con người được quy định tại Công ước ICCPR.

2. Bộ Tư pháp là cơ quan chủ trì, có nhiệm vụ tham mưu giúp Thủ tướng Chính phủ tổ chức, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này trên phạm vi cả nước; chủ trì tổ chức sơ kết 3 năm và triển khai tổng kết 05 năm việc thực hiện Quyết định này để tiếp tục tham mưu các giải pháp triển khai thực hiện hiệu quả Công ước ICCPR và phục vụ cho việc xây dựng Báo cáo quốc gia giai đoạn tiếp theo.

3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố:

a) Tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tại Quyết định này;

b) Tiếp tục thực hiện các hoạt động nhằm bảo đảm và thúc đẩy các quyền dân sự và chính trị cụ thể tại các quyết định, kế hoạch khác của Thủ tướng Chính phủ;

c) Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Tư pháp trước ngày 30 tháng 11 hàng năm để Bộ Tư pháp tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền.

d) Trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định này cần phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức có liên quan; trao đổi, thông tin, phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, các đối tác phát triển để nâng cao hiệu quả triển khai Kế hoạch.

4. Đề nghị Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên tham gia thực hiện theo chức năng và nhiệm vụ.

5. Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Ủy ban Công tác đại biểu của Quốc hội căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của mình, nghiên cứu các bình luận, khuyến nghị của Ủy ban Nhân quyền để chủ động triển khai có hiệu quả các nội dung của Công ước ICCPR.

IV. KINH PHÍ

Các bộ, ngành, cơ quan Trung ương, địa phương căn cứ nhiệm vụ được giao tại Quyết định này chủ động sắp xếp, cân đối trong phạm vi dự toán hàng năm theo quy định và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Quyết định này theo quy định. Đối với kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước, các bộ, cơ quan Trung ương, địa phương thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật khác liên quan.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

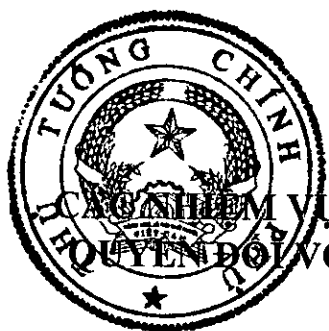
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN; Trợ lý TTCP,
 Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, NC (b)

62



**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**

Bùi Thanh Sơn



PHỤ LỤC

CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP NHẪM TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC KHUYẾN NGHỊ CỦA ỦY BAN NHÂN QUYỀN ĐỐI VỚI BÁO CÁO LẦN THỨ TƯ CỦA VIỆT NAM VỀ THỰC HIỆN CÔNG ƯỚC QUỐC TẾ VỀ CÁC QUYỀN DÂN SỰ VÀ CHÍNH TRỊ

(Kèm theo Quyết định số 245 /QĐ-TTg ngày 13 tháng 12 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ)

STT	Nhiệm vụ và giải pháp cụ thể	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Kết quả dự kiến	Thời hạn thực hiện
A.	Tiếp tục rà soát, nội luật hóa và hoàn thiện khuôn khổ pháp luật nhằm thực hiện Công ước ICCPR				
I	Tiếp tục rà soát quy định pháp luật và đề xuất phương án hoàn thiện nhằm thực hiện tốt hơn các quy định của Công ước ICCPR, trong đó chú trọng đánh giá tính tương thích giữa quy định tại các dự thảo luật, nghị quyết của Quốc hội; pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội với các quy định của Công ước ICCPR.	Bộ Tư pháp	- Bộ Ngoại giao; - Các bộ, ngành có liên quan; - Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao phối hợp	Các văn bản quy phạm pháp luật ban hành phù hợp với quy định của Công ước	Hàng năm
II.	Nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện khuôn khổ pháp luật nhằm tiếp tục thực hiện tốt hơn các quy định của Công ước ICCPR				
1.	Rà soát và đề xuất hoàn thiện pháp luật về bảo đảm quyền dân sự và chính trị trong một số lĩnh vực sau:				
1.1.	Pháp luật về tình trạng khẩn cấp, trong đó lưu ý	Bộ Quốc phòng	Bộ Công an; các	Báo cáo rà soát	Theo

	về các quyền không thể bị tạm đình chỉ trong tình trạng khẩn cấp, thủ tục thông báo quốc tế khi có tình trạng khẩn cấp.		bộ, ngành liên quan	và đề xuất hoàn thiện pháp luật	Chương trình lập pháp hằng năm
1.2	Pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình (nhằm hoàn thiện quy định về mở rộng dịch vụ hỗ trợ, phòng ngừa bạo lực gia đình ngoài việc áp dụng biện pháp hòa giải; cơ chế giám sát, khắc phục hậu quả...)	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Bộ Tư pháp, Bộ Y tế, Bộ Nội vụ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Công an và các bộ, ngành có liên quan	Báo cáo rà soát và đề xuất hoàn thiện pháp luật	2025 - 2030
1.3.	Pháp luật về tổ chức và hoạt động của các cơ quan tố tụng, đảm bảo tính độc lập của hệ thống tư pháp (hoàn thiện các quy định về nhiệm kỳ của thẩm phán; tiêu chuẩn, quy trình bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức thẩm phán, kiểm sát viên...)	- Bộ Công an (đối với tổ chức của cơ quan điều tra); - Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao và Viện Kiểm sát nhân dân tối cao chủ trì thực hiện (đối với tổ chức của Tòa án và Viện Kiểm sát)	Bộ Tư pháp và các bộ, ngành có liên quan	Báo cáo rà soát và đề xuất hoàn thiện pháp luật	2025 - 2030
1.4.	Tiếp tục nghiên cứu giảm các tội phạm có thể bị áp dụng hình phạt tử hình (trong đó lưu ý về khả năng bổ sung các trường hợp không áp dụng hình phạt tử hình hoặc không thi hành án tử hình; khả năng áp dụng biện pháp hoãn thi hành	Bộ Công an	- Bộ Tư pháp và các bộ, ngành có liên quan; - Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân	Báo cáo rà soát và đề xuất hoàn thiện pháp luật	Theo Chương trình lập pháp hằng năm

	án tử hình; tăng cường hiệu quả của thủ tục xem xét bản án tử hình trước khi thi hành)		tối cao, Tòa án nhân dân tối cao phối hợp		
1.5.	Pháp luật hình sự, tổ tụng hình sự và thi hành tạm giữ, tạm giam nhằm loại bỏ các hành vi tra tấn và các hình thức đối xử hoặc trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục con người (lưu ý hoàn thiện các quy định về xem xét chứng cứ đối với lời nhận tội của bị can, bị cáo; trường hợp áp dụng biện pháp giam giữ riêng; biện pháp kỷ luật người bị tạm giữ, người bị tạm giam vi phạm nội quy của cơ sở giam giữ; điều kiện cơ sở giam giữ...)	- Bộ Công an; - Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tối cao chủ trì thực hiện đối với lĩnh vực tổ tụng hình sự	Bộ Tư pháp và các bộ, ngành có liên quan	Báo cáo rà soát và đề xuất hoàn thiện pháp luật	Theo Chương trình lập pháp hằng năm
1.6.	Pháp luật về phòng, chống ma túy (hoàn thiện quy định về đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, biện pháp cai nghiện ma túy cho người từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi; chế độ lao động của các học viên tại các cơ sở cai nghiện, đặc biệt là tại các cơ sở cai nghiện bắt buộc; các biện pháp điều trị tại các trung tâm cai nghiện ma túy với điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên; cơ chế xem xét tính hợp pháp của các quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo thủ tục tư pháp, khiếu nại, tố cáo và xử lý hành vi vi phạm pháp luật; quy định pháp luật hình sự về tội sử dụng trái phép chất ma túy...)	Bộ Công an	Bộ Y tế và các bộ, ngành có liên quan	Các báo cáo rà soát và đề xuất hoàn thiện pháp luật	2025 - 2030
1.7.	Pháp luật về quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo (trong đó có việc trình Quốc hội sửa đổi, bổ	Bộ Dân tộc và Tôn giáo	Các bộ, ngành có liên quan	Dự thảo Luật	Theo Chương

	sung Luật Tín ngưỡng, tôn giáo và các văn bản hướng dẫn thi hành nhằm đảm bảo quyền tự do tín ngưỡng tôn giáo của mọi người; nâng cao hiệu quả phòng ngừa các hành vi phân biệt đối xử, kỳ thị vì lý do tín ngưỡng, tôn giáo và vi phạm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo và không tín ngưỡng, tôn giáo)				trình lập pháp hàng năm
1.8.	Tư pháp cho người chưa thành niên (hoàn thiện các quy định về giam giữ, xét xử đối với người chưa thành niên; độ tuổi trẻ em; thủ tục tố tụng tư pháp theo hướng thân thiện với trẻ em, bảo đảm quyền của trẻ em và phù hợp với các chuẩn mực quốc tế...)	- Bộ Y tế (đối với vấn đề tuổi trẻ em) - Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao chủ trì thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ	Bộ Công an, Bộ Tư pháp và các bộ, ngành có liên quan;	Các báo cáo rà soát và đề xuất hoàn thiện pháp luật	Theo Chương trình lập pháp hằng năm và Danh mục văn bản quy định chi tiết
1.9.	Các trường hợp sử dụng vũ lực và vũ khí của người thi hành công vụ (hoàn thiện quy định về các trường hợp được phép sử dụng vũ lực và vũ khí, đặc biệt trong trường hợp tập trung đông người ở nơi công cộng; cơ chế điều tra, truy tố, xét xử và các biện pháp khắc phục hậu quả trong trường hợp xảy ra hành vi vi phạm)	Bộ Công an	Bộ Quốc phòng, các bộ, ngành có liên quan	Báo cáo rà soát và đề xuất hoàn thiện pháp luật	2025 - 2030
1.10.	Quyền tự do hội họp hòa bình (hoàn thiện quy định pháp luật liên quan về đăng ký tập trung đông người ở nơi công cộng; quyền biểu tình; quản lý tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế; khả năng xây dựng quy trình xem xét tính hợp pháp	- Bộ Công an (đối với quyền biểu tình); - Bộ Ngoại giao (về Quyết định	Bộ Tư pháp	Báo cáo rà soát và đề xuất hoàn thiện pháp luật	2025 - 2030

	theo thủ tục tư pháp đối với các quyết định có liên quan về quyền hội hợp hòa bình...)	06/2020/QĐ-TTg)			
1.11.	Quyền lập hội (hoàn thiện các quy định về thành lập, quản lý và hoạt động của các hội; đăng ký thành lập hội; nguồn tài trợ nước ngoài cho các hội nhằm khuyến khích và huy động các hội tham gia quản lý xã hội, phát triển xã hội bền vững...)	- Bộ Nội vụ (các vấn đề chung như Luật về Hội, Nghị định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; vấn đề tổ chức đại diện của người lao động); - Bộ Tài chính (đối với vấn đề về nguồn tài trợ nước ngoài cho các hội) - Đề nghị Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam phối hợp (đối với vấn đề về công đoàn trong Luật công đoàn).	Bộ Tư pháp và các Bộ, ngành liên quan	Các báo cáo rà soát và đề xuất hoàn thiện pháp luật	2025 - 2030
1.12.	Quyền bầu cử (hoàn thiện các quy định pháp luật về việc hiệp thương; bảo đảm nguyên tắc bầu cử phổ thông, bình đẳng, trực tiếp và bỏ phiếu kín; hoạt động độc lập của Hội đồng Bầu	Ủy ban Công tác đại biểu của Quốc hội	Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ và các bộ, ngành có liên quan	Báo cáo rà soát và đề xuất hoàn thiện pháp luật	2030

	cử quốc gia; các quy định về trường hợp không được ghi tên, xóa tên hoặc bổ sung tên vào danh sách cử tri...)				
1.13.	Quyền của người dân tộc thiểu số (nghiên cứu, hoàn thiện pháp luật về quyền của người dân tộc thiểu số, bảo đảm quyền tham gia đời sống chính trị của người dân tộc thiểu số, quyền được tham vấn ý kiến...)	Bộ Dân tộc và Tôn giáo	Bộ Tư pháp và các bộ, ngành có liên quan	Các báo cáo rà soát và đề xuất hoàn thiện pháp luật	Theo Chương trình lập pháp hằng năm và Danh mục văn bản quy định chi tiết
2.	Rà soát và hoàn thiện khuôn khổ pháp luật về chống phân biệt đối xử, trong đó tập trung:				
2.1.	Tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện các quy định pháp luật về chống phân biệt đối xử trên mọi lĩnh vực, trong đó lưu ý về khái niệm chống phân biệt đối xử toàn diện; cấm hành vi phân biệt đối xử trực tiếp, gián tiếp hoặc kết hợp; danh sách các lý do bị cấm theo quy định của Công ước và quyền tiếp cận các biện pháp khắc phục một cách hiệu quả và phù hợp cho các nạn nhân của hành vi phân biệt đối xử. Trong đó tập trung vào các nội dung sau:				
a.	Lĩnh vực lao động (trong đó nghiên cứu, hoàn thiện các quy định liên quan đến độ tuổi nghỉ hưu, cơ chế giải quyết khiếu nại, khiếu kiện về	Bộ Nội vụ	Bộ Tư pháp và các bộ, ngành liên quan	Báo cáo nghiên cứu đề xuất hoàn thiện	2025 - 2030

	lao động liên quan đến phân biệt đối xử...) và bình đẳng giới			pháp luật	
b.	Lĩnh vực chống phân biệt chủng tộc dựa trên yếu tố dân tộc, tôn giáo	Bộ Dân tộc và Tôn giáo	Bộ Tư pháp, Bộ Công an và các bộ, ngành liên quan	Báo cáo nghiên cứu đề xuất hoàn thiện pháp luật	2025 - 2030
c.	Chống phân biệt đối xử với người khuyết tật	Bộ Y tế	Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Báo cáo nghiên cứu đề xuất hoàn thiện pháp luật	2025 - 2030
d.	Chống phân biệt đối xử với cộng đồng người đồng tính – song tính – chuyển giới – liên giới	Bộ Y tế	Bộ Tư pháp	Báo cáo nghiên cứu đề xuất hoàn thiện pháp luật	2025 - 2030
2.2.	Rà soát và đề xuất hoàn thiện pháp luật nhằm đảm bảo bình đẳng giới, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới (bao gồm cả cộng đồng người đồng tính – song tính – chuyển giới – liên giới), trong đó tập trung vào một số lĩnh vực sau đây:				
a.	Lĩnh vực hình sự (trong đó hoàn thiện quy định về định nghĩa tội hiếp dâm)	Bộ Công an	Bộ Tư pháp	Các báo cáo rà soát và đề xuất hoàn thiện pháp luật	Theo Chương trình lập pháp hằng năm

b.	Lĩnh vực y tế (trong đó nghiên cứu, hoàn thiện các quy định liên quan đến vấn đề về điều trị xác định lại giới tính đối với trẻ em liên giới tính; khả năng ban hành luật chuyển đổi giới tính...)	Bộ Y tế	Bộ Tư pháp và các Bộ, ngành liên quan	Các báo cáo rà soát và đề xuất hoàn thiện pháp luật	2025 - 2030
c.	Lĩnh vực hôn nhân và gia đình (trong đó nghiên cứu khả năng công nhận pháp lý và bảo vệ đối với các cặp đôi đồng giới, vai trò của phụ nữ trong gia đình)	Bộ Tư pháp	Bộ Nội vụ và các Bộ, ngành liên quan	Các báo cáo rà soát và đề xuất hoàn thiện pháp luật	2025 - 2030
d.	Lĩnh vực quản lý dân cư (trong đó nghiên cứu, hoàn thiện các quy định liên quan đến cư trú nhằm tránh xảy ra tình trạng phân biệt đối xử đối với người dân tộc thiểu số...)	Bộ Công an	Các bộ, ngành khác có liên quan	Các báo cáo rà soát và đề xuất hoàn thiện pháp luật	2025 - 2030
3.	Nghiên cứu và đề xuất hoàn thiện khuôn khổ pháp luật về hạn chế quyền dân sự và chính trị, trong đó tập trung vào các nội dung sau:				
3.1.	Lĩnh vực an ninh quốc gia và phòng, chống khủng bố (trong đó nghiên cứu, hoàn thiện các quy định liên quan đến khái niệm về an ninh quốc gia, quy định về tội xâm phạm an ninh quốc gia tại Bộ luật Hình sự; định nghĩa về khủng bố...)	Bộ Công an	- Các Bộ: Tư pháp, Quốc phòng, Ngoại giao, Xây dựng và các bộ, ngành liên quan - Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức có liên quan	Báo cáo rà soát và đề xuất hoàn thiện pháp luật	2025 - 2030

3.2.	Lĩnh vực xuất nhập cảnh và cư trú (trong đó nghiên cứu, hoàn thiện các quy định về các trường hợp công dân Việt Nam bị cấm xuất cảnh, không được xuất cảnh, bị tạm hoãn xuất cảnh; xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh, cư trú...)	Bộ Công an	Bộ Ngoại giao và các bộ, ngành có liên quan	Báo cáo rà soát và đề xuất hoàn thiện pháp luật	2025 - 2030
3.3.	Lĩnh vực tôn giáo (trong đó nghiên cứu, hoàn thiện các quy định về các hành vi bị nghiêm cấm, đăng ký sinh hoạt tôn giáo; công nhận tổ chức tôn giáo; đảm bảo hoạt động tôn giáo; cơ chế giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực tôn giáo...)	Bộ Dân tộc và Tôn giáo	Bộ Tư pháp, Bộ Công an và các Bộ, ngành có liên quan	Các báo cáo rà soát và đề xuất hoàn thiện pháp luật	2025 - 2030
3.4.	Lĩnh vực thông tin – truyền thông và an ninh mạng (trong đó nghiên cứu, hoàn thiện các quy định về các hành vi bị nghiêm cấm, xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh mạng, hoạt động báo chí, xuất bản, công nghệ thông tin...; quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet; bảo vệ dữ liệu cá nhân; cơ chế giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật, khắc phục hậu quả trong trường hợp có hành vi vi phạm)	- Bộ Công an (Luật An ninh mạng, Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân và các văn bản hướng dẫn thực hiện); - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Luật Báo chí, Luật Xuất bản và các văn bản có liên quan); - Bộ Tư pháp (Luật Tiếp cận thông tin)	Bộ Quốc phòng và các Bộ, ngành có liên quan	Các báo cáo rà soát và đề xuất hoàn thiện pháp luật	Theo chương trình công tác của các cơ quan
B.	Tăng cường hiệu quả thực thi các quy định pháp luật về quyền dân sự và chính trị				

I.	Xây dựng và triển khai hiệu quả các Chương trình, Kế hoạch thúc đẩy thực hiện bình đẳng giới, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới, Chương trình hành động quốc gia về Phụ nữ, hòa bình, an ninh; xóa bỏ định kiến, phân biệt đối xử với: (i) phụ nữ, trong đó lưu ý: - tăng cường sự tham gia bình đẳng của phụ nữ vào các vị trí lãnh đạo và quản lý ở các cấp hoạch định chính sách; - thúc đẩy bình đẳng giới trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; - tăng cường các chiến dịch nâng cao nhận thức, mô hình hiệu quả trong xóa bỏ định kiến giới, bạo lực gia đình (bao gồm cả phụ nữ và trẻ em gái ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi) (ii) các nhóm đối tượng dễ bị tổn thương, trong đó lưu ý nhóm người khuyết tật, trẻ em, người dân tộc thiểu số, cộng đồng người đồng tính – song tính – chuyển giới – liên giới.	- Bộ Nội vụ (các vấn đề đối với phụ nữ); - Bộ Y tế (các vấn đề đối với trẻ em, người khuyết tật); - Bộ Dân tộc và Tôn giáo (các vấn đề liên quan đến người dân tộc thiểu số)	Các Bộ, ngành có liên quan	Các báo cáo rà soát và đề xuất hoàn thiện pháp luật	Theo chương trình công tác của các cơ quan liên quan
II.	Triển khai có hiệu quả các Chiến lược, Kế hoạch quốc gia có liên quan đến bảo đảm các quyền dân sự và chính trị, bao gồm:				
1.	Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu giai đoạn đến năm 2050 nhằm giảm mức độ dễ bị tổn thương, tăng cường sức chống chịu trước tác động của biến đổi khí hậu; ưu tiên cao nhất bảo	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Các bộ, ngành có liên quan	Báo cáo kết quả thực hiện theo định kỳ	2025 - 2030

	đảm an toàn, sinh kế cho người dân ở những vùng có nguy cơ bị ảnh hưởng nặng nề; tập trung phát triển hạ tầng ứng phó với biến đổi khí hậu, chuyển dịch năng lượng dựa trên tiềm năng, lợi thế của vùng, miền.				
2.	Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030	Thanh tra Chính phủ	Các bộ, ngành có liên quan	Báo cáo kết quả thực hiện theo định kỳ	2025 - 2030
3.	Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.	Bộ Dân tộc và Tôn giáo	Các Bộ, ngành có liên quan	Báo cáo kết quả thực hiện theo định kỳ	2025 - 2030
4.	Chương trình mục tiêu quốc gia phòng chống ma túy đến năm 2030	Bộ Công an	Bộ Quốc phòng, Bộ Y tế, các bộ, ngành có liên quan	Báo cáo kết quả thực hiện theo định kỳ	2025 - 2030
5.	Chiến lược quốc gia về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng trí tuệ nhân tạo đến năm 2030	Bộ Công an	Bộ Quốc phòng, Bộ Khoa học và Công nghệ, các bộ, ngành có liên quan	Báo cáo kết quả thực hiện theo định kỳ	2025 - 2030
III.	Nâng cao hiệu quả tiếp nhận khiếu nại, tố cáo theo hướng thuận tiện, an toàn và tăng tỷ lệ giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến các vi phạm quyền dân sự và chính trị của các cá nhân để đảm bảo tốt hơn quyền khiếu nại, tố cáo	- Các bộ, ngành theo chức năng, nhiệm vụ được giao; - Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố		- Các kênh tiếp nhận khiếu nại, tố cáo thuận tiện, an toàn - Tỷ lệ giải quyết khiếu	Hàng năm

		trực thuộc trung ương thực hiện theo thẩm quyền		nại, tố cáo tăng qua các năm	
IV.	Tăng cường và nâng cao hiệu quả thi hành các quyền dân sự và chính trị trong hoạt động tố tụng hình sự, thi hành án hình sự				
1.	Phát triển hệ thống Tòa gia đình và người chưa thành niên	Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao chủ trì thực hiện		Hệ thống Tòa gia đình và người chưa thành niên được phát triển	2025 – 2030
2.	Bố trí nguồn lực và tăng cường công tác đào tạo cho người có thẩm quyền tiến hành tố tụng; cán bộ, chiến sĩ tại các cơ sở giam giữ về thủ tục tố tụng thân thiện đối với người chưa thành niên	- Bộ Công an; - Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao chủ trì thực hiện	Các Bộ, ngành có liên quan	Tài liệu, chương trình đào tạo	2025 – 2030
3.	Giảm tỷ lệ án sơ thẩm phải sửa, hủy án đối với các vụ án hình sự; tỷ lệ xét xử oan sai và yêu cầu bồi thường nhà nước trong hoạt động tố tụng	Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao chủ trì thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ		- Tỷ lệ kháng cáo, kháng nghị theo chiều hướng giảm dần qua các năm; - Tỷ lệ oan sai, dẫn tra yêu cầu bồi thường nhà	Hàng năm

				nước giảm dân qua các năm	
4.	Tăng cường hiệu quả công tác điều tra, truy tố, xét xử đối với các tội phạm xâm phạm quyền dân sự và chính trị	Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao chủ trì thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ - Bộ Công an		Báo cáo thống kê về tỷ lệ điều tra, truy tố, xét xử đối với các tội phạm xâm phạm quyền dân sự và chính trị	Hàng năm
5.	Nâng cao tính độc lập trong hoạt động tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tố tụng (bao gồm cả độc lập về tài chính); tăng cường bảo đảm quyền của người bị tạm giữ, tạm giam trong tố tụng hình sự (bao gồm cả khả năng áp dụng các biện pháp ngăn chặn để thay thế cho biện pháp tạm giữ, tạm giam; đảm bảo các quyền tiếp cận y tế, nước sạch và thực phẩm; việc gặp thân nhân của người bị tạm giam, tạm giữ...), và quyền được xét xử công bằng (trong đó lưu ý đến quyền được tiếp cận người bào chữa; quyền khiếu nại, tố cáo, được xem xét tính hợp pháp của quyết định bắt, tạm giữ, tạm giam theo thủ tục tư pháp; hoạt động hỗ trợ, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của luật sư bị xâm phạm trong quá trình hành nghề luật sư...)	- Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao chủ trì thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ; - Bộ Công an; - Bộ Tư pháp (đối với vấn đề về luật sư)		Số lượng khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tố tụng hình sự giảm dần qua các năm	Hàng năm

6.	Rà soát và đánh giá điều kiện về cơ sở vật chất, quy chế giam giữ của các cơ sở giam giữ, trường giáo dưỡng, cơ sở cai nghiện	Bộ Công an, Bộ Quốc phòng	Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ	Báo cáo đánh giá về điều kiện, quy chế của cơ sở giam giữ	2025 - 2030
7.	Nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật nhằm phòng, chống tra tấn và các hình thức đối xử tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục con người	Bộ Công an	Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ	Báo cáo triển khai	2025 - 2030
V.	Thúc đẩy và nâng cao các hoạt động hỗ trợ bảo vệ các quyền dân sự và chính trị				
1.	Đẩy mạnh việc thực hiện trợ giúp pháp lý (bao gồm cả nguồn nhân lực và tài chính), đặc biệt là cho các nhóm đối tượng dễ bị tổn thương, trong đó có nạn nhân của hành vi vi phạm pháp luật	Bộ Tư pháp	- Bộ Công an; - Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước; - Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ	Khả năng tiếp cận, thụ hưởng dịch vụ trợ giúp pháp lý chất lượng của đối tượng được trợ giúp pháp lý được tăng cường	Hàng năm
2.	Tăng số lượng và nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho (i) đội ngũ người thực hiện	- Bộ Tư pháp; - Ủy ban nhân dân		- Số lượng người thực	2025 - 2030

	trợ giúp pháp lý, những người có liên quan về trợ giúp pháp lý và (ii) luật sư	các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương theo thẩm quyền - Đề nghị Liên đoàn luật sư Việt Nam thực hiện theo thẩm quyền		hiện trợ giúp pháp lý, luật sư tăng lên - Các chương trình, tài liệu, lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức	
3.	Thúc đẩy và tạo điều kiện để các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội-nghề nghiệp, các tổ chức nhân dân và tổ chức khác hoạt động theo đúng quy định pháp luật; đồng thời khuyến khích sự tham gia tích cực của cá nhân, nhóm và cộng đồng trong việc thúc đẩy và bảo vệ quyền dân sự, chính trị.	Bộ Nội vụ	Bộ Ngoại giao, Bộ Công an và các bộ, ngành có liên quan	Sự tham gia của các tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác thúc đẩy và bảo vệ quyền dân sự và chính trị được tăng lên	2025 - 2030
VI.	Tăng cường chất lượng hoạt động hỗ trợ cho nạn nhân, bồi thường thiệt hại do hành vi vi phạm quyền dân sự và chính trị gây ra				
1.	Triển khai hiệu quả các biện pháp tăng cường phòng, chống mua bán người, hỗ trợ phục hồi và tái hòa nhập các nạn nhân bị mua bán (bao gồm cả trong lĩnh vực đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng)	- Bộ Công an (các vấn đề chung về phòng, chống mua bán người) - Bộ Y tế (về công tác hỗ trợ phục hồi	- Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao phối hợp theo	Công tác điều tra, truy tố, xét xử tội phạm mua bán người được thực hiện, đảm	2025 - 2030

		và tái hòa nhập cho các nạn nhân bị mua bán) - Bộ Nội vụ (về công tác quản lý trong lĩnh vực đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng lao động)	chức năng, nhiệm vụ	bảo các chỉ tiêu đề ra tại Chương trình phòng, chống mua bán người giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030; - Bảo đảm nạn nhân được tiếp nhận, xác minh, xác định, giải cứu, bảo vệ và hỗ trợ kịp thời, hiệu quả theo quy định của pháp luật và đảm bảo nguyên tắc lấy nạn nhân làm trung tâm.	
2.	Giải quyết các vụ việc bồi thường đúng quy định pháp luật, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị thiệt hại	- Các bộ, ngành trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình - Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao,		Các vụ việc được giải quyết	Hàng năm

		Viện kiểm sát nhân dân tối cao chủ trì thực hiện nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ - Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thực hiện theo thẩm quyền - Cơ quan chủ trì giải quyết bồi thường			
VII.	Tăng cường và nâng cao hiệu quả hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát, thống kê, phân tách số liệu theo các tiêu chí như giới tính, dân tộc, tôn giáo... về tình hình thi hành các quyền dân sự và chính trị				
1.	Tăng cường chất lượng, hiệu quả của các hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với việc thực hiện các quyền dân sự và chính trị, trong đó lưu ý việc thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến các quyền dân sự và chính trị	- Thanh tra Chính phủ, các bộ, ngành theo chức năng, nhiệm vụ được giao; - Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thực hiện theo thẩm quyền;		Chất lượng các đợt thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với việc thực hiện các quyền dân sự và chính trị ngày càng hiệu quả	Hàng năm

		- Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao chủ trì thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ			
2.	Nâng cao năng lực công tác thống kê, thực hiện lồng ghép hoặc tổ chức điều tra, khảo sát thống kê chuyên đề về tình hình thi hành các quyền dân sự và chính trị (trong đó các số liệu, dữ liệu cần được phân tách theo giới tính, độ tuổi, dân tộc, tôn giáo), trong đó chú trọng tới (i) số liệu về khiếu nại, tố cáo, khởi kiện liên quan đến các vi phạm về quyền dân sự và chính trị; (ii) Số liệu về sự tham gia của phụ nữ vào các vị trí lãnh đạo và quản lý ở các cấp hoạch định chính sách và tham gia vào đời sống chính trị; (iii) Số liệu về bạo lực đối với phụ nữ (như số liệu điều tra, truy tố, xét xử và bản án liên quan đến bạo lực trên cơ sở giới)	- Bộ Tài chính (số liệu thống kê theo Hệ thống chỉ tiêu thống kê được phân công phụ trách) - Bộ Nội vụ (số liệu về chống phân biệt đối xử, bình đẳng giới) - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (đối với số liệu về bạo lực gia đình đối với phụ nữ)	Các Bộ, ngành có liên quan	Số liệu báo cáo, thống kê được phân tách theo các tiêu chí	Hàng năm
C	Tăng cường giáo dục, tuyên truyền, phổ biến, đào tạo và nâng cao nhận thức về các quyền dân sự và chính trị theo Công ước ICCPR				

1.	Triển khai hiệu quả Đề án truyền thông về quyền con người ở Việt Nam (ban hành kèm theo Quyết định số 1079/QĐ-TTg ngày 14/09/2022 của Thủ tướng Chính phủ), trong đó tập trung vào Công ước ICCPR và kết quả thực hiện (thành tựu và nỗ lực) ở Việt Nam, kết quả Phiên đối thoại với nội dung và hình thức phù hợp; nghiên cứu xây dựng các đề án, chương trình truyền thông, phổ biến các quy định pháp luật về quyền dân sự, chính trị	- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Bộ Tư pháp	- Bộ ngoại giao và các bộ, ngành có liên quan; - Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao phối hợp;	Sản phẩm, dữ liệu truyền thông phù hợp với tình hình thực tế và có tính ứng dụng, khai thác công nghệ thông tin	Hàng năm
2.	Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, đào tạo, bồi dưỡng nội dung Công ước ICCPR, các Bình luận chung, Báo cáo quốc gia lần thứ tư và tài liệu liên quan, Bản khuyến nghị của Ủy ban Nhân quyền tới: - các cán bộ pháp chế tại các bộ, ngành ở trung ương; báo cáo viên pháp luật; tuyên truyền viên pháp luật - người có thẩm quyền tiến hành tố tụng; các cán bộ trực tiếp thực hiện hoạt động xử lý vi phạm hành chính, thi hành án; cán bộ chiến sĩ tại các cơ sở giam giữ; công chức, viên chức tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc	- Bộ Tư pháp; - Bộ Công an, Bộ Quốc phòng (cơ sở giam giữ, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc) - Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao chủ trì thực hiện trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình	Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương phối hợp thực hiện theo thẩm quyền	Sản phẩm, dữ liệu truyền thông phù hợp với tình hình thực tế và có tính ứng dụng, khai thác công nghệ thông tin	Hàng năm
3.	Thực hiện tuyên truyền, phổ biến tới người dân (bao gồm cả người bị tạm giữ, tạm giam, phạm nhân, người đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở	- Bộ Tư pháp; - Bộ Công an	- Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch và các Bộ, ngành có liên	- Tài liệu, ấn phẩm phổ biến được in thành sách, tờ rơi và	Hàng năm

	giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc) để nâng cao hiểu biết, nhận thức về các quyền dân sự, chính trị		quan; - Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương phối hợp thực hiện theo thẩm quyền	các hình thức tuyên truyền phù hợp khác; bản dịch các tài liệu tuyên truyền ra tiếng dân tộc thiểu số - Các hoạt động tuyên truyền cụ thể	
4.	Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về các quy định của Công ước ICCPR cho cán bộ lãnh đạo, quản lý, công chức, viên chức các cấp trong hệ thống chính trị; tiếp tục triển khai các hội nghị, hội thảo, tập huấn trên cơ sở Đề án đưa nội dung quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân (ban hành kèm theo Quyết định số 1309/QĐ-TTg ngày 05/9/2017 của Thủ tướng Chính phủ)	- Đề nghị Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh chủ trì thực hiện trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình - Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Giáo dục và Đào tạo, các Bộ, ngành cơ quan có liên quan theo chức năng quản lý các trường - Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân		- Sách giáo khoa các bậc học; sách tham khảo, tài liệu tập huấn, bồi dưỡng; - Hội thảo, hội nghị, tập huấn, tọa đàm	Hàng năm

		dân tối cao chủ trì thực hiện trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình			
D.	Các hoạt động hợp tác quốc tế, nghiên cứu các điều ước quốc tế có liên quan và thực hiện các nghĩa vụ báo cáo định kỳ theo quy định của Công ước ICCPR và khuyến nghị của Ủy ban Nhân quyền				
I.	Thực hiện cơ chế báo cáo, thông báo định kỳ về tình hình thực hiện Công ước ICCPR và khuyến nghị theo yêu cầu của Ủy ban Nhân quyền				
1.	Xây dựng Báo cáo hàng năm, sơ kết, tổng kết về tình hình thực hiện Kế hoạch	- Các bộ, ngành theo các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch; - Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao chủ trì thực hiện nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ		Báo cáo tổng kết, sơ kết tình hình thực hiện	- Báo cáo sơ kết: 2028 - Báo cáo tổng kết: 2030
2.	Xây dựng các Báo cáo giữa kỳ về tình hình triển khai các khuyến nghị năm 2025 của Ủy ban Nhân quyền	Bộ Tư pháp	- Các bộ, ngành có liên quan; - Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát	Báo cáo giữa kỳ cập nhật tình hình triển khai các khuyến nghị năm 2025 của	- Báo cáo giữa kỳ: 2028 - Báo cáo quốc gia

			nhân dân tối cao phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ	Ủy ban Nhân quyền	định kỳ lần thứ năm: 2031
3.	Xây dựng, tham gia đối thoại về các Báo cáo quốc gia định kỳ thực hiện Công ước ICCPR và các Báo cáo giữa kỳ tiếp theo theo yêu cầu của Ủy ban Nhân quyền	Bộ Tư pháp	- Các bộ, ngành có liên quan; - Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ	Các Báo cáo gửi Ủy ban Nhân quyền	Theo đề nghị của Ủy ban Nhân quyền
II.	Tăng cường hợp tác quốc tế để triển khai hiệu quả Công ước ICCPR và các khuyến nghị của Ủy ban Nhân quyền, trong đó có tham gia các Phiên họp của Ủy ban Nhân quyền, Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc và các cơ chế nhân quyền khác của Liên hợp quốc.	- Các bộ ngành phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao; - Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao chủ trì thực hiện phù hợp chức năng, nhiệm vụ được giao		- Các thỏa thuận, chương trình hợp tác quốc tế; - Báo cáo kết quả của việc tổ chức và tham dự các diễn đàn, hội thảo, hội nghị, tọa đàm quốc tế về Công ước ICCPR; - Các đoàn đi công tác nước	Hàng năm

				ngoài.	
III.	Tiếp tục nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế về cơ quan nhân quyền quốc gia (với nguồn lực tài chính và nhân lực phù hợp), làm cơ sở đưa ra các đề xuất phù hợp với điều kiện kinh tế, văn hóa, xã hội của Việt Nam và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên	Bộ Công an	Bộ Ngoại giao	Báo cáo nghiên cứu về khả năng thành lập Cơ quan Nhân quyền quốc gia	2025 - 2030
IV.	Nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế trong thực hiện Công ước ICCPR, các điều ước quốc tế khác về quyền con người và khả năng gia nhập các điều ước quốc tế có liên quan nhằm đảm bảo tốt hơn các quyền dân sự và chính trị				
1.	Nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế trong thực hiện Công ước ICCPR, các điều ước quốc tế khác về quyền con người để tham khảo có chọn lọc vào việc tổ chức thực hiện Công ước ICCPR tại Việt Nam; nghiên cứu khả năng gia nhập các Nghị định thư tùy chọn của Công ước ICCPR	Bộ Tư pháp	Bộ Công an, Bộ Ngoại giao và các bộ, ngành có liên quan	Báo cáo nghiên cứu đánh giá khả năng gia nhập trình cơ quan có thẩm quyền	2030
2.	Nghiên cứu khả năng gia nhập Công ước quốc tế về bảo vệ mọi người khỏi hành vi mất tích cưỡng bức (CPED)	Bộ Công an	Bộ Ngoại giao	Báo cáo nghiên cứu đánh giá khả năng gia nhập trình cơ quan có thẩm quyền	2030